

Phụ lục 2

(Kèm Báo cáo số /BC-HCC ngày tháng 8 năm 2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Cần Thơ)

STT	Cơ quan thực hiện	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết			Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Ghi chú
		Tổng số		Trong kỳ	Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn		
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính										
1	2	(3) = (4) + (5) + (6) = (7) + (11)	4	5	6	(7) = (8) + (9) + (10)	8	9	10	(11) = (12) + (13)	12	13	14	
1	Sở Nội vụ	1692	584	0	1108	337	337	0	0	1347	1347	0		Rút 02 hồ sơ Dừng xử lý 05 hồ sơ
2	Sở Công Thương	95	38		57	57	57			38	38			
3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	557	184		373	27	27			527	512	15		Chờ bổ sung 03 hồ sơ
4	Sở Xây dựng	68	34	0	34	35	35	0	0	32	32	0		
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	53	24	23	6	50	50	0	0	2	2	0		Rút 01 hồ sơ
6	Sở Tài chính	1411	1323	1	87	1231	1231	0	0	180	180	0		
7	Sở Y tế	767	250	0	517	257	252	3	2	490	486	4		Rút 12 hồ sơ Dừng xử lý 08 hồ sơ
8	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	85	71		14	49	49			32	32			Rút 04 hồ sơ
9	Sở Tư pháp	30	20		10	14	14			16	16			
10	Thuế thành phố Cần Thơ	1197	1172	25		1052		1045	7	145	141	4		
11	Bảo hiểm xã hội	1206	1173	33		1206		1206		0				
12	Sở Dân tộc và Tôn giáo	6			6	0				6	6			
13	Sở Ngoại vụ	3	1		2	0				0				
14	Sở Khoa học và Công nghệ	15	9		6	3	3			12	12			
15	Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Cần Thơ	17	3	0	14	2	2	0	0	14	14	0		Doanh nghiệp rút 01 hồ sơ
	Tổng cộng	7202	4886	82	2234	4320	2057	2254	9	2841	2818	23	0	